

Phụ lục V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 3 NĂM GẦN NHẤT

(Thay thế mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ để phù hợp với hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam)



BẢO HIỂM TIỀN GỬI

VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

Năm báo cáo: 2019

I. Tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư phát triển 3 năm trước

Bám sát định hướng mục tiêu, nhiệm vụ của ngành Ngân hàng, được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các Bộ, ngành liên quan, trong 3 năm 2016, 2017, 2018, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã chủ động và tích cực thực hiện các hoạt động nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng. Kết quả hoạt động đạt được cụ thể như sau:

1. Thu phí bảo hiểm tiền gửi

BHTGVN đã thực hiện tốt công tác quản lý thu phí bảo hiểm tiền gửi (BHTG) đối với các tổ chức tham gia BHTG; tích cực đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc và xử lý kịp thời các vi phạm trong việc tính và nộp phí BHTG; thu phí BHTG đạt kế hoạch đã đề ra hàng năm, cụ thể như sau:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

Stt	Năm	Số phí thực thu	Tăng so với năm trước liền kề
1	2016	4.896,6	852,2
2	2017	5.866,4	970
3	2018	6.628,3	761,9
Tổng cộng		17.319,3	

2. Đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi

Công tác quản lý và đầu tư vốn được thực hiện đúng quy định, an toàn, hiệu quả, góp phần phát triển nguồn vốn, đem lại nguồn thu bổ sung cho quỹ dự phòng nghiệp vụ và nâng cao năng lực tài chính của BHTGVN. Hầu hết lượng vốn tạm thời nhàn rỗi của BHTGVN đã được đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ. Tổng số tiền đầu tư vốn tạm thời nhàn rỗi và doanh thu từ hoạt động đầu tư đạt kế hoạch đề ra hàng năm và tăng trưởng qua các năm, cụ thể như sau:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng nguồn vốn đầu tư tạm thời nhàn rỗi	31.056	38.124,1	46.679,6
2	Tỷ lệ tăng nguồn vốn đầu tư so với năm trước liền kề	24,3%	22,8%	22,4%
3	Doanh thu từ hoạt động đầu tư vốn đối với các khoản đầu tư trong năm	1.902,2	2.136,8	2.583,1
4	Tỷ lệ tăng doanh thu so với năm trước liền kề	15,3%	12,3%	20,9%

3. Quản lý tài chính

Thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của NHNN, hàng năm, BHTGVN đã thực hiện tiết kiệm tối thiểu 5% chi phí quản lý, đồng thời đảm bảo yêu cầu hoạt động của hệ thống và hoàn thành tốt kế hoạch công tác đề ra.

Công tác quản lý tài chính, các khoản chi đều thực hiện đúng kế hoạch tài chính đã phê duyệt và quy định của pháp luật. Công tác hạch toán, kế toán trong năm được phản ánh trung thực, kịp thời; báo cáo kế toán và sổ sách kế toán được lập đầy đủ theo quy định hiện hành. BHTGVN chấp hành chế độ tài chính, kế toán, thống kê, kiểm toán theo đúng quy định.

Tình hình thực hiện kế hoạch tài chính của BHTGVN:

(Đơn vị: Tỷ đồng)

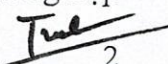
STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng thu nhập	417,1	484,1	554,5
2	Tổng chi phí	327,6	358,7	432,8
3	Chênh lệch thu nhập – chi phí	89,5	125,4	121,7

Ghi chú: Số liệu năm 2018 theo Báo cáo tài chính chưa kiểm toán.

4. Những thay đổi chủ yếu trong 3 năm.

- Trong 3 năm vừa qua, BHTGVN tiếp tục thực hiện và hoàn thành Dự án Hệ thống thông tin quản lý và Hiện đại hóa Ngân hàng – Dự án FSMIMS. Dự án bắt đầu được triển khai thực hiện từ năm 2009 và được hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2017. Tổng nguồn vốn đầu tư của Dự án hợp phần BHTGVN là 17,650 triệu USD. Dự án đã hỗ trợ BHTGVN nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò quan trọng trong việc bảo vệ người gửi tiền; góp phần tăng cường chia sẻ thông tin, nâng cao hiệu quả sử dụng thông tin để đảm bảo vai trò hiệu quả hơn trong việc đảm bảo an toàn và vững mạnh cho hệ thống ngân hàng thông qua các báo cáo kịp thời và tin cậy cùng với kỹ năng phân tích hiệu quả cao.

- Thực hiện Quyết định số 313/QĐ-NHNN ngày 27/2/2018 của NHNN quy định về trình tự, thủ tục trình, phê duyệt hoặc có ý kiến về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính; giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp


2

đối với doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước do NHNN quản lý. Từ năm 2018, BHTGVN thực hiện xây dựng bổ sung kế hoạch kinh doanh hàng năm bao gồm kế hoạch thu phí BHTG, kế hoạch đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi năm kế hoạch gửi NHNN xem xét, phê duyệt.

5. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu

a. Thuận lợi

- Luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của NHNN, các Bộ, Ngành liên quan đã giúp BHTGVN nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tập thể người quản lý và người lao động BHTGVN trong toàn hệ thống luôn đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chung, góp phần xây dựng BHTGVN thành tổ chức phát triển bền vững.

b. Khó khăn, hạn chế

- Cơ sở vật chất, trụ sở làm việc của Trụ sở chính và một số Chi nhánh còn phải đi thuê nên ảnh hưởng đến việc triển khai hoạt động.

6. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

- Kế hoạch thu phí BHTG là 7.080 tỷ đồng.

- Đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi:

Số tiền dự kiến đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi là 12.806,3 tỷ đồng.

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA BHTGVN

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.919,8	2.150,8	2.595,1	2.948,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	89,5	125,4	121,7	113,3
3	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	258,2	264,7	131,2	408,9
	- Nguồn ngân sách (Dự án FSMIMS)	Tỷ đồng	15,6		19,5	
	- Vốn vay	Tỷ đồng				
	- Vốn khác (nguồn vốn của BHTGVN): giải ngân đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ, vốn đối ứng hoặc vốn tạm ứng từ BHTGVN đối với Dự án FSMIMS.	Tỷ đồng	242,6	264,7	111,7	408,9
4	Tổng lao động	Người	694	763	789	813

5	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	138,1	156,8	182,7	194,9
	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	8,5	8,7	9,4	9,2
	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	129,6	148,1	173,3	185,7

Ghi chú: Số liệu năm 2018 theo Báo cáo tài chính chưa kiểm toán; số liệu Kế hoạch năm 2019 đang chờ các Bộ ngành liên quan thẩm định.

II. Tình hình đầu tư tại các công ty con: BHTGVN không có công ty con.

